

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ CÔNG THƯƠNG

Số: 4884 /SCT-QLNL

V/v phổ biến, tuyên truyền, quán triệt
và tổ chức triển khai thực hiện Kế
hoạch số 206-KH/TU ngày 16/9/2020
của Thành ủy Hà Nội về chiến lược
phát triển năng lượng.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2020

Kính gửi:

- Các Sở, ngành Thành phố;
- Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã;
- Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia;
- Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội;
- Các cơ quan thông tấn báo chí Trung ương và thành phố Hà Nội.

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố tại văn bản số 9182/VP-KT ngày 22/10/2020 về việc phổ biến, tuyên truyền, quán triệt và tổ chức thực hiện các Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện các Nghị quyết chuyên đề của Bộ Chính trị, trong đó bao gồm Kế hoạch số 206-KH/TU ngày 16/9/2020 của Thành ủy Hà Nội triển khai Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Nhằm sớm đưa những quan điểm, định hướng phát triển của Kế hoạch vào thực tiễn cuộc sống, Sở Công Thương đề nghị các Sở, ngành Thành phố; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia, Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội căn cứ chức năng, nhiệm vụ thực hiện tốt công tác phổ biến, tuyên truyền, quán triệt và tổ chức triển khai Kế hoạch số 206-KH/TU ngày 16/9/2020 của Thành ủy Hà Nội góp phần giữ vững an ninh năng lượng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô xứng đáng với vai trò trung tâm đầu não về chính trị, ngoại giao, văn hóa của Đất nước.

Đề nghị các cơ quan thông tấn báo chí Trung ương và thành phố Hà Nội phối hợp đẩy mạnh phổ biến, tuyên truyền nội dung Kế hoạch số 206-KH/TU ngày 16/9/2020 của Thành ủy Hà Nội sâu rộng trong nhân dân.

(Gửi kèm theo Kế hoạch số 206-KH/TU ngày 16/9/2020 của Thành ủy Hà Nội và các tài liệu có liên quan).

Sở Công Thương đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VP BCĐ QG về PTĐL
- Ban tuyên giáo Thành ủy
- UBND TP Hà Nội (để b/cáo);
- Phó Chủ tịch TT UBND TP Nguyễn Văn Sửu
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng UBND TP, Sở TTTT;
- Lưu: VT, QLNL (Viet 03b).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
SỞ
CÔNG THƯƠNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Trần Thị Phương Lan



**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
VĂN PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **9182** /VP-KT
V/v phổ biến, tuyên truyền,
quản triệt và tổ chức thực
hiện các KH của Ban
Thường vụ Thành ủy thực
hiện các Nghị quyết
chuyên đề của Bộ Chính trị

Hà Nội, ngày **22** tháng 10 năm 2020

Kính gửi:

- Sở Công Thương;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Thông tin và Truyền thông.

Ủy ban nhân dân Thành phố nhận được văn bản số 5878-CV/VPTU ngày 09/10/2020 của Văn phòng Thành ủy thông báo ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy giao Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố chỉ đạo thực hiện công tác tuyên truyền, quản triệt và tổ chức thực hiện các Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện các Nghị quyết chuyên đề của Bộ Chính trị (*gửi kèm bản chụp*).

Về việc này, đồng chí Phó Chủ tịch Thường trực UBND Thành phố Nguyễn Văn Sửu có ý kiến như sau:

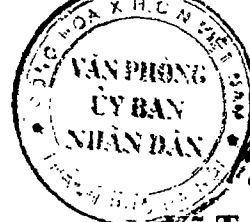
Giao các Sở: Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao để chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị liên quan tham mưu, báo cáo UBND Thành phố trước ngày 06/11/2020.

Văn phòng UBND Thành phố thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch Thường trực UBND Thành phố để các đơn vị nêu trên biết, thực hiện. / *Đ*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- PCT TT UBND TP Nguyễn Văn Sửu;
- Văn phòng Thành ủy;
- CVP, PCVPV.T.Anh; TKBT, KT;
- Lưu: VT, KT Ngân *Đ*
(36676-12) *Đ*

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Võ Tuấn Anh

THÀNH ỦY HÀ NỘI
VĂN PHÒNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2020

Số 5878 - CV/VPTU

V/v phổ biến, tuyên truyền, quán triệt và tổ chức thực hiện các Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện các Nghị quyết chuyên đề của Bộ Chính trị

VĂN PHÒNG UBND TP. HÀ NỘI

ĐẾN Số: 366.16...
Ngày: 12/10.....

Kính gửi: - Ban cán sự đảng UBND Thành phố;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy.

Chuyển:
Lưu hồ sơ số: Căn cứ các

Nghị quyết chuyên đề của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Thành ủy đã ban hành các Kế hoạch sau: (1) Kế hoạch số 204-KH/TU, ngày 10/9/2020 triển khai thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; (2) Kế hoạch số 205-KH/TU, ngày 10/9/2020 triển khai thực hiện Nghị quyết 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; (3) Kế hoạch số 206-KH/TU, ngày 16/9/2020 triển khai thực hiện Nghị quyết 55-NQ/TW, ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; (4) Kế hoạch số 210-KH/TU, ngày 08/10/2020 triển khai thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế (gửi kèm theo).

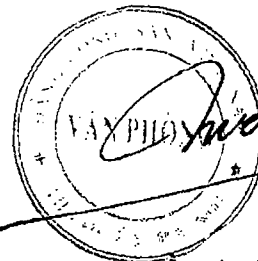
Thực hiện các Kế hoạch nêu trên của Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy đề nghị Ban cán sự đảng UBND Thành phố chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành ủy thực hiện tốt công tác phổ biến, tuyên truyền, quán triệt và tổ chức thực hiện các Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, đưa các Nghị quyết của Bộ Chính trị sớm đi vào cuộc sống, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô.

Văn phòng Thành ủy thông báo ý kiến chỉ đạo của Thường trực Thành ủy để các đồng chí biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Đ/c Vương Đình Huệ, UVBCT,
- Bí thư Thành ủy (để báo cáo),
- Thường trực Thành ủy (để báo cáo),
- Như kính gửi,
- Các cơ quan báo, đài của TP,
- Lưu VT, KT.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Trần Anh Tuấn

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Quán triệt thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW, ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 55), Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng Kế hoạch cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Triển khai sâu rộng, hiệu quả, thực chất những quan điểm chỉ đạo, mục tiêu và tầm nhìn của Bộ Chính trị trong xây dựng và phát triển ngành năng lượng Việt Nam nói chung và thành phố Hà Nội nói riêng, phấn đấu hoàn thành và vượt các chỉ tiêu quy hoạch đảm bảo cung cấp điện an toàn, ổn định, tin cậy cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, ngoại giao, văn hóa, quốc phòng, an ninh của Thủ đô và phục vụ tốt đời sống Nhân dân.

- Không ngừng cải thiện, nâng cao chất lượng, hiệu quả trong hoạt động truyền tải, phân phối bảo đảm cung ứng và sử dụng điện. Từng bước hoàn thiện thiết kế đồng bộ lưới điện Thành phố đáp ứng tiêu chí thông minh, hiện đại, linh hoạt xứng tầm với vai trò, vị thế của Thủ đô Hà Nội, nằm trong nhóm những Thành phố có chất lượng điện năng tốt nhất trong khu vực ASEAN.

- Phát triển ngành điện Thủ đô phải luôn đi trước một bước, là điểm tựa và động lực cho các ngành kinh tế, sản xuất công nghiệp có thể mạnh của Thủ đô và đáp ứng đầy đủ cấp điện cho các doanh nghiệp nước ngoài đầu tư trên địa bàn, nhất là trong bối cảnh Thành phố tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng ở mức cao, làn sóng đón nhận đầu tư gia tăng liên tục trong thời gian vừa qua.

- Kết hợp hài hòa giữa mục tiêu cấp điện phục vụ quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa Thủ đô song hành với bảo vệ môi trường, xây dựng đô thị xanh và triển khai các chính sách an sinh xã hội phù hợp với từng thời kỳ phát triển kinh tế - xã hội; quan tâm, chăm lo đến đời sống của đối tượng những người lao động có thu nhập thấp, thuê nhà trọ để ở, người dân sinh sống tại những địa bàn các xã thuộc các huyện còn gặp nhiều khó khăn của Thành phố.

- Đẩy mạnh các hoạt động ứng dụng khoa học, công nghệ, tìm tòi, đổi mới sáng tạo trong việc tìm kiếm, sử dụng những nguồn năng lượng mới, năng lượng tái tạo phù hợp với đặc thù riêng của Thành phố góp phần đa dạng hóa nguồn cấp điện, giảm thiểu ô nhiễm môi trường hướng đến mục tiêu phát triển nền kinh tế bền vững; áp dụng những công nghệ tiên tiến, hiện đại tương thích với các quy chuẩn,

tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành trong nước và thông lệ Quốc tế trong quản lý vận hành hệ thống điện, sử dụng trang thiết bị điện để đạt mục tiêu giảm tổn thất điện năng, nâng cao hiệu suất sử dụng điện an toàn, thân thiện với môi trường, tiết kiệm không gian, diện tích cho các công trình điện.

- Tích cực, chủ động gia tăng sức mạnh nội sinh của Thủ đô trong xây dựng ngành điện, đóng góp vào việc cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; hình thành thị trường bán lẻ điện cạnh tranh, huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia đầu tư xây dựng hệ thống lưới điện không phân biệt thành phần kinh tế, tách bạch khâu phân phối và bán điện, tạo dựng môi trường kinh doanh điện cạnh tranh, minh bạch, cơ chế giá cả tuân thủ theo sự điều tiết của thị trường có sự quản lý, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước thông qua các công cụ, chính sách của pháp luật.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

- Triển khai đồng bộ các giải pháp để đầu tư xây dựng các công trình điện theo Quy hoạch phát triển điện lực được phê duyệt trên địa bàn Thành phố, bao gồm các công trình cấp điện nguồn và lưới điện truyền tải, phân phối. Phân đầu nâng cao năng lực dự phòng và cung ứng điện đạt các chỉ tiêu sau:

+ *Đến năm 2030*: Điện năng thương phẩm toàn Thành phố đạt 52.178 triệu kWh; Điện năng thương phẩm bình quân đầu người 5.721kWh/người/năm; Công suất cực đại $P_{max} = 9.400\text{MW}$; Tốc độ tăng trưởng điện thương phẩm bình quân giai đoạn 2021-2030 đạt 8,5%.

+ *Đến năm 2045*: Điện năng thương phẩm toàn Thành phố đạt 150.000 triệu kWh; Điện năng thương phẩm bình quân đầu người 15.000kWh/người/năm; Công suất cực đại $P_{max} = 25.000\text{MW}$; Tốc độ tăng trưởng điện thương phẩm bình quân giai đoạn 2031-2045 đạt 5%.

- Tỷ lệ các nguồn năng lượng tái tạo trong tổng cung năng lượng sơ cấp đạt khoảng 2% vào năm 2030; 5% vào năm 2045. Phân đầu đến năm 2045, tổng công suất nguồn điện năng mặt trời ước đạt khoảng 700MW (*triển khai lắp đặt đồng bộ điện mặt trời mái nhà tại các chung cư thấp tầng, tòa nhà cao tầng của Thành phố*) và điện rác khoảng 300MW phù hợp với tiềm năng, đặc thù của Thành phố.

- Phân đầu đạt mức tiết kiệm từ 8%-10% tổng tiêu thụ năng lượng toàn Thành phố giai đoạn 2020-2030 và khoảng 14% giai đoạn 2031-2045, đẩy mạnh việc sử dụng các trang thiết bị, máy móc có hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng, kiểm toán năng lượng và tăng cường các giải pháp giảm thiểu điện năng tiêu thụ, khí thải tại các khu công nghiệp, nhà máy, khu đô thị.

- Giảm phát thải khí nhà kính từ hoạt động năng lượng so với kịch bản phát triển bình thường ở mức 15% vào năm 2030, lên mức 20% vào năm 2045.

- Xây dựng hệ thống lưới điện thông minh, hiệu quả, có khả năng kết nối khu vực; bảo đảm cung cấp điện an toàn, đáp ứng tiêu chí dự phòng một nguồn cấp (n-1) đối với vùng phụ tải quan trọng, dự phòng hai nguồn cấp (n-2) đối với vùng phụ tải đặc biệt quan trọng và cho lưới điện truyền tải. Các chỉ số độ tin cậy cung cấp điện tiếp tục được cải thiện (Thời gian mất điện trung bình của lưới điện phân phối

- SAIDI; Số lần mất điện trung bình của lưới điện phân phối - SAIFI; Số lần mất điện thoáng qua trung bình của lưới điện phân phối - MAIFI) tương đương Thủ đô của một số quốc gia phát triển trong cùng khu vực.

- Đến năm 2045 hoàn thành việc chuyển đổi, thống nhất sử dụng cấp điện áp 22kV cho lưới điện trung áp; tỷ lệ ngầm hóa đường dây điện cao, trung, hạ áp tại các quận lõi trung tâm, khu vực đô thị có quy hoạch ổn định đạt 100%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Phát triển các nguồn cung năng lượng sơ cấp theo hướng tăng cường khả năng tự chủ, đa dạng hoá, bảo đảm tính hiệu quả, tin cậy và bền vững

- *Về năng lượng tái tạo:* Tham gia đóng góp hoàn thiện các cơ chế, chính sách đột phá để khuyến khích và thúc đẩy phát triển mạnh mẽ các nguồn năng lượng tái tạo phù hợp với đặc thù Thủ đô, tiến tới tự chủ một phần về nguồn cung ứng điện trên địa bàn. Ưu tiên sử dụng năng lượng điện mặt trời và điện rác cho phát điện; khuyến khích đầu tư xây dựng các nhà máy điện sử dụng rác thải đô thị, sinh khối và chất thải rắn đi đôi với công tác bảo vệ môi trường, phát triển kinh tế tuần hoàn.

- *Về khí dầu mỏ hóa lỏng:* Khuyến khích các doanh nghiệp mở rộng hoạt động kinh doanh theo dạng chuỗi. Đảm bảo cơ sở vật chất kỹ thuật của hệ thống cơ sở kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý về an toàn, phòng, chống cháy, nổ, nâng cao chất lượng phục vụ và trình độ văn minh thương mại. Tiếp tục duy trì và mở rộng hệ thống phân phối khí cho các hộ tiêu thụ công nghiệp, giao thông vận tải, sinh hoạt đô thị nhằm mục đích bảo vệ môi trường và nâng cao giá trị sử dụng của khí. Phát triển đồng bộ hệ thống phân phối khí thấp áp và hệ thống phân phối khí nén thiên nhiên (CNG) làm tiền đề để phát triển hệ thống phân phối khí cung cấp cho giao thông vận tải.

- *Về các nguồn năng lượng khác:* Trên cơ sở định hướng phát triển các nguồn năng lượng, kịp thời nắm bắt các thông tin liên quan, ứng dụng các thành tựu tiến bộ của khoa học - kỹ thuật để nghiên cứu, phát triển trong điều kiện cho phép về nguồn nhân lực, khả năng tài chính và những yếu tố cần thiết khác.

2. Phát triển nhanh và bền vững ngành điện đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá Thành phố

- Tham gia đóng góp hoàn thiện và triển khai các chủ trương, chiến lược phát triển điện lực, cấp điện đô thị cho giai đoạn mới trên địa bàn Thủ đô, trong đó cần có cơ chế đầu tư xây dựng, cơ chế tài chính và huy động vốn cho các công trình điện cấp bách.

- Rà soát các dự án phát điện đang vận hành và đã có trong quy hoạch bảo đảm an toàn, tin cậy, ổn định theo hướng đa dạng hoá, chú trọng nâng cao hệ số công suất khả dụng và có dự phòng công suất phù hợp; đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường sinh thái, an toàn vệ sinh lao động.

+ *Đối với điện mặt trời:* Ưu tiên phát triển phù hợp với khả năng bảo đảm an toàn hệ thống với giá thành điện năng hợp lý. Khuyến khích phát triển điện mặt trời áp mái, trên mặt nước và nổi lưới; thí điểm mô hình phù hợp cho Thành phố.

Đề xuất các chính sách hỗ trợ và cơ chế đột phá cho phát triển điện mặt trời phù hợp điều kiện đặc thù của Thủ đô Hà Nội.

+ *Đối với điện sinh khối và chất thải rắn*: Tăng cường phát triển các nguồn điện từ rác thải sinh hoạt và chất thải rắn; Khuyến khích đầu tư phát triển điện sinh khối đồng phát.

- Thúc đẩy hiện đại hoá - công nghiệp hóa hệ thống điện từ khâu sản xuất, truyền tải đến phân phối đáp ứng yêu cầu phát triển của thị trường điện, có khả năng tích hợp quy mô lớn các nguồn năng lượng tái tạo, nâng cao khả năng bảo đảm an ninh mạng lưới điện và chất lượng dịch vụ điện; áp dụng hoàn toàn công nghệ trạm biến áp không người trực điều khiển từ xa tại các trạm biến áp 110kV và từng bước nhân rộng mô hình tại các trạm biến áp 220kV, 500kV; đẩy mạnh thực hiện ngầm hóa đường dây điện đảm bảo mỹ quan đô thị và an toàn điện; xây dựng chuẩn mô hình lưới điện hiện đại, thông minh, trước mắt thí điểm tại các dự án đô thị, dựa trên hiệu quả thực tiễn để mở rộng phạm vi áp dụng cho nhiều dự án, nhiều vùng trên địa bàn toàn Thành phố.

- Tham gia với các Bộ, ngành Trung ương xây dựng, hoàn thiện các cơ chế tài chính và huy động vốn đặc biệt cho đầu tư phát triển ngành điện, cơ chế cho phép phát triển các nhà máy điện sản xuất tại chỗ cung cấp điện tại các khu, cụm công nghiệp.

3. Cơ cấu lại các ngành và khu vực tiêu thụ năng lượng song song với thực hiện chính sách về sử dụng năng lượng sạch, tiết kiệm và hiệu quả

- Rà soát, tăng cường quản lý các lĩnh vực xây dựng, sản xuất tiêu dùng năng lượng, đặc biệt là khu vực đầu tư nước ngoài để giảm thiểu cường độ tiêu thụ năng lượng. Có cơ chế khuyến khích phát triển các dự án công nghiệp tiêu thụ ít năng lượng và có hiệu quả về kinh tế - xã hội. Không cấp phép đầu tư đối với các dự án sử dụng công nghệ lạc hậu, tiêu tốn nhiều năng lượng.

- Rà soát, điều chỉnh phân bố các nguồn tiêu thụ năng lượng linh hoạt theo hướng phân tán, hạn chế việc tập trung quá mức vào một số khu vực, địa phương.

- Ban hành Kế hoạch thực hiện các Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, quản lý nhu cầu điện và điều chỉnh phụ tải, tiết kiệm điện cho các giai đoạn 2021-2030 và 2031-2045 phù hợp với hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố. Quản lý chặt chẽ hơn cường độ tiêu thụ điện năng; giảm thiểu tối đa tổn thất điện năng. Tăng cường việc áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn bắt buộc kèm theo chế tài về sử dụng hiệu quả năng lượng đối với những lĩnh vực, sản phẩm có mức tiêu thụ năng lượng cao. Đề xuất cơ chế khuyến khích sử dụng năng lượng sạch, tái tạo, nhất là trong công nghiệp và giao thông.

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền trên nhiều phương tiện truyền thông, bổ sung các giải pháp đẩy mạnh sử dụng năng lượng thông minh, an toàn, tiết kiệm và hiệu quả, hướng đến nhiều đối tượng là các cơ sở sản xuất, trụ sở cơ quan nhà nước, tổ hợp nhà ở - dịch vụ - thương mại, nhà trường, các hộ tiêu dùng, hệ thống chiếu sáng công cộng; đa dạng hóa hình thức khen thưởng, động viên kịp thời các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tiết kiệm năng lượng.

4. Phát triển hạ tầng năng lượng bền vững, kết nối khu vực; nâng cao nội lực ngành công nghiệp chế tạo, dịch vụ phục vụ ngành năng lượng

- Ưu tiên đầu tư phát triển hạ tầng năng lượng bền vững; chú trọng xây dựng hạ tầng năng lượng kết nối khu vực. Tăng cường công tác quản lý bằng Quy hoạch, sử dụng tối đa, hiệu quả, đồng bộ hạ tầng kỹ thuật năng lượng. Xác định danh mục hạ tầng năng lượng có thể dùng chung và đề xuất cơ chế dùng chung phù hợp với cơ chế thị trường. Xoá bỏ mọi độc quyền, rào cản bất hợp lý trong sử dụng cơ sở vật chất và dịch vụ hạ tầng năng lượng. Thực hiện xã hội hoá tối đa trong đầu tư và khai thác, sử dụng cơ sở vật chất, dịch vụ ngành năng lượng.

- Tham gia xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích và hỗ trợ phát triển công nghiệp chế tạo và dịch vụ phục vụ ngành năng lượng theo hướng tăng cường nội lực, sử dụng sản phẩm trong nước; ưu tiên phát triển các ngành chế tạo máy, thiết bị điện, công nghệ phần mềm quản lý năng lượng. Khuyến khích và đẩy mạnh triển khai mô hình các công ty dịch vụ năng lượng. Thực thi các cơ chế, chính sách khuyến khích nâng cao tỉ lệ nội địa hoá trong ngành năng lượng; bảo đảm thực hiện tốt các yêu cầu, chỉ tiêu cụ thể về tỉ lệ nội địa hoá đối với các nhà máy điện nói riêng và dự án năng lượng nói chung. Thực hiện quy định của pháp luật về chính sách đặt hàng sản xuất của Nhà nước để khuyến khích các doanh nghiệp trong nước thực hiện những công trình, dự án phức tạp, kỹ thuật cao trong ngành năng lượng đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng quốc tế.

5. Cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước trong lĩnh vực năng lượng; khuyến khích kinh tế tư nhân tham gia xã hội hoá phát triển năng lượng

- Tạo lập môi trường thuận lợi, minh bạch; công khai quy hoạch, danh mục các dự án đầu tư, xoá bỏ mọi rào cản để thu hút, khuyến khích tư nhân tham gia đầu tư, phát triển các dự án năng lượng, chú trọng những dự án phát điện và các hoạt động bán buôn, bán lẻ điện theo cơ chế thị trường, kêu gọi phát huy trí tuệ, kinh nghiệm, nguồn lực của kinh tế tư nhân trong đầu tư phát triển lưới điện truyền tải và phân phối. Tiếp tục khuyến khích, thu hút đầu tư nước ngoài có quy mô, chất lượng và hiệu quả cho ngành năng lượng.

- Rà soát, tham mưu điều chỉnh, đề xuất bổ sung các cơ chế khuyến khích, hỗ trợ đầu tư thực hiện các công trình điện, triển khai các giải pháp tiết kiệm năng lượng nhằm huy động nhiều hơn nữa sự tham gia của các nhà đầu tư trong và ngoài nước; thúc đẩy hợp tác công tư trong lĩnh vực năng lượng, nhất là phát triển điện năng.

6. Đổi mới cơ chế, chính sách, phát triển thị trường năng lượng đồng bộ, liên thông, hiện đại và hiệu quả, phù hợp với định hướng xã hội chủ nghĩa

- Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương phát triển thị trường năng lượng đồng bộ, liên thông giữa các phân ngành điện, than, dầu khí và năng lượng tái tạo, kết nối với thị trường khu vực và thế giới; hoàn thiện cơ chế, chính sách, các công cụ có tính thị trường để đẩy mạnh sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Tiếp tục rà soát, đề xuất hoàn thiện các cơ chế chính sách về đất đai, đền bù giải phóng mặt bằng nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện cho các Chủ đầu tư hoàn thành sớm các dự án công trình điện theo Quy hoạch.

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng các phân ngành quy hoạch phát triển năng lượng (cấp điện đô thị, điện mặt trời, điện sinh khối và chất thải rắn, khí dầu mỏ hóa lỏng...) bảo đảm tính ổn định, đồng bộ và linh hoạt, gắn kết với kế hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố và một số ngành khác. Sớm hoàn thành các quy hoạch liên quan đến phát triển năng lượng theo Luật Quy hoạch.

7. Phát triển khoa học - công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành năng lượng

- Có cơ chế liên kết giữa lực lượng nghiên cứu và phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo với các doanh nghiệp và các cơ sở đào tạo trong lĩnh vực năng lượng thông qua các chương trình khoa học và công nghệ; lồng ghép hoạt động nghiên cứu và phát triển trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển năng lượng. Khuyến khích và có cơ chế ưu đãi các doanh nghiệp năng lượng tăng cường đầu tư cho nghiên cứu và phát triển.

- Đẩy mạnh ứng dụng kết quả đề tài nghiên cứu khoa học trong thực tiễn nhằm hiện đại hóa lưới điện, giảm thiểu diện tích đất sử dụng, đảm bảo chất lượng điện năng và độ tin cậy cung cấp điện.

- Từng bước áp dụng các biện pháp khuyến khích và bắt buộc đổi mới công nghệ, thiết bị trong ngành năng lượng và những ngành, lĩnh vực sử dụng nhiều năng lượng.

- Tăng cường đào tạo lực lượng công nhân kỹ thuật, nhân viên nghiệp vụ ngành năng lượng đáp ứng yêu cầu sử dụng trong nước, hướng tới xuất khẩu. Đẩy mạnh tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý trong lĩnh vực năng lượng, đặc biệt cho các địa phương, các tổ chức kinh doanh điện và cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm trên toàn Thành phố.

8. Thực thi chính sách bảo vệ môi trường ngành năng lượng gắn với mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính, thúc đẩy kinh tế tuần hoàn và phát triển bền vững

- Thực hiện đánh giá hiệu quả việc sử dụng, tái chế tro, xỉ phát sinh trên cơ sở cân đối nhu cầu và khả năng tiêu thụ làm vật liệu xây dựng, nhất là tại các nhà máy điện rác.

- Tăng cường phòng ngừa, kiểm soát các đối tượng có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao; xử lý nghiêm các vi phạm về an toàn môi trường theo quy định của pháp luật. Thông tin tuyên truyền kịp thời và đầy đủ về công tác bảo vệ môi trường trong ngành năng lượng.

- Triển khai Đề án tích hợp mô hình kinh tế tuần hoàn vào chiến lược phát triển các doanh nghiệp năng lượng. Phát triển hệ thống quản lý và xử lý chất thải trong sản xuất năng lượng với công nghệ tiên tiến, phù hợp với điều kiện của Thành phố; bảo đảm năng lực tự xử lý các nguồn thải trong các doanh nghiệp năng lượng. Có cơ

ché, chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp môi trường gắn với ngành năng lượng. Nghiên cứu xây dựng khu phố, tuyến phố năng lượng xanh tại đô thị.

- Rà soát, điều chỉnh và bổ sung những nội dung liên quan đến lĩnh vực năng lượng trong Chương trình, Kế hoạch hành động về biến đổi khí hậu, tăng trưởng xanh, phát triển bền vững và các Chương trình, Kế hoạch hành động khác có liên quan.

9. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân và vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố trong phát triển ngành năng lượng

- Nâng cao nhận thức của các cấp uỷ đảng, cả hệ thống chính trị và Nhân dân về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của ngành năng lượng. Các cấp uỷ đảng và chính quyền từ Thành phố đến cơ sở cần xác định phát triển năng lượng quốc gia là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt, nghiêm túc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Nghiên cứu, đề xuất cơ chế và quy định của Thành phố bảo đảm cho việc tuân thủ quy hoạch phát triển năng lượng quốc gia. Xử lý nghiêm đối với các dự án đầu tư chậm triển khai, làm ảnh hưởng đến an ninh năng lượng quốc gia.

- Rà soát, đề xuất hoàn thiện mô hình quản lý nhà nước trong lĩnh vực năng lượng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, đặc biệt là công tác bảo đảm an toàn hành lang lưới điện cao áp và sử dụng điện tiết kiệm, hiệu quả nhằm nâng cao ý thức chấp hành và thực thi nghiêm túc các quy định pháp luật về năng lượng. Thực hiện tốt vai trò định hướng, xây dựng chính sách gắn với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ thực hiện.

- Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; mở rộng sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội, các tổ chức chính trị - xã hội trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện phát triển ngành năng lượng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Thành ủy

Lãnh đạo, chỉ đạo công tác phổ biến, quán triệt, tổ chức thực hiện, công tác kiểm tra. Định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 55 của Bộ Chính trị. Lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành Thành phố, các địa phương thực hiện nghiêm túc Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy.

2. Đảng đoàn HĐND Thành phố

Căn cứ các quy định và điều kiện thực tế của Thành phố, chỉ đạo cụ thể hóa nội dung Kế hoạch vào các nghị quyết chuyên đề, cơ chế, chính sách; bố trí kinh phí đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Chỉ đạo tổ chức giám sát việc thực hiện các nội dung của Kế hoạch được Thành phố giao cho các cơ quan, đơn vị.

3. Ban cán sự đảng UBND Thành phố

Căn cứ Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến quán triệt và triển khai Nghị quyết số 55 trên địa bàn Thành phố. Xây dựng kế hoạch và các đề án, dự án thực hiện với lộ trình và phân công cụ thể

trách nhiệm cho các tổ chức, đơn vị; chủ động đề xuất cơ chế, chính sách bảo đảm đúng quy định và thực hiện có hiệu quả; theo dõi, đôn đốc thực hiện, tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy.

4. Đảng đoàn MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố phổ biến, tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân tham gia thực hiện; xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát việc thực hiện Kế hoạch.

5. Các ban Đảng, Văn phòng Thành ủy

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, hướng dẫn triển khai thực hiện Kế hoạch ở các cấp, các ngành, đoàn thể Thành phố. Văn phòng Thành ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy.

6. Các cấp ủy trực thuộc Thành ủy và các sở, ban, ngành Thành phố

Tổ chức nghiên cứu, quán triệt sâu rộng, xây dựng kế hoạch, đề án, chuyên đề công tác để tổ chức thực hiện Nghị quyết số 55 phù hợp với thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị. Người đứng đầu cấp ủy trực thuộc Thành ủy và lãnh đạo các sở, ban, ngành Thành phố chịu trách nhiệm trước Thành ủy, UBND Thành phố về việc triển khai thực hiện ở địa phương, đơn vị mình phụ trách; định kỳ báo cáo kết quả với Ban Thường vụ Thành ủy./.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Văn phòng Trung ương Đảng; (để b/c)
- Đ/c Vương Đình Huệ, UVBCT, Bí thư Thành ủy;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Đảng đoàn HĐND Thành phố;
- Ban cán sự đảng UBND Thành phố;
- MTTQ và các tổ chức CT-XH TP;
- Các ban Đảng và VP Thành ủy;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- Các cấp ủy trực thuộc TU;
- Các đồng chí Thành ủy viên;
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Ngô Thị Thanh Hằng